

Số: 73/2024/QĐCNTTLH

Ninh Hòa, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Văn L** - Sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn D, xã V, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

+ Người bị kiện: Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn D, xã V, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án gồm: Giấy xác nhận không có đăng ký kết hôn (bản chính); Đơn xin xác nhận con chung (bản chính); Căn cước công dân ông L (bản sao), bà T (bản photo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung đã trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về chi phí: Các bên không phải chịu chi phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- THADS thị xã N;
- UBND xã V;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên